

Bài 16 **ÔN TẬP CHƯƠNG I VÀ CHƯƠNG II**

I. MỤC TIÊU

Sau bài học, HS cần nắm:

1. Kiến thức

- Củng cố những kiến thức về lịch sử DT từ khi có con người xuất hiện trên đất nước ta cho đến thời dựng nước Văn Lang- Âu lạc.
- Nắm được những thành tựu kinh tế, văn hoá của các thời kỳ khác nhau.
- Nắm được những nét chính về xã hội và ND thời Văn Lang- Âu Lạc, cội nguồn DT.

2. Tư tưởng

Củng cố kiến thức và tình cảm của HS đối với Tổ quốc, với nền VHDT.

3. Kỹ năng

Rèn kỹ năng khái quát sự kiện, tìm ra những nét chính và thống kê các sự kiện một cách có hệ thống.

II. CHUẨN BỊ

1. Giáo viên

- Giáo án, SGK.
- Tranh ảnh, một số câu ca dao, tục ngữ.
- Làm đề cương theo hệ thống câu hỏi trong SGK.
- Sơ đồ thành Cổ Loa.

2. Học sinh

- Vở ghi, SGK.
- Tập bản đồ và tranh ảnh sử 6

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

1. Ôn định tổ chức (1')

2. Kiểm tra bài cũ: Kiểm tra trong quá trình ôn tập.

3. Bài mới:

Hoạt động của thầy và trò	Nội dung
* Hoạt động 1: (10') - GV dùng lược đồ VN. Gọi HS xác định địa điểm - Hướng dẫn HS nhớ lại.	<u>1. Dấu tích của sự xuất hiện những người đầu tiên trên đất nước ta. (Thời gian, địa điểm)</u> - Cách đây hàng chục vạn năm đã có người Việt cổ sinh sống. * Địa điểm: Hang Thẩm Hai, Thẩm Khuyên (L.Sơn), núi Độ, Quan Yên (T.Hoá), Xuân Lộc (Đồng Lai). * Thời gian: cách đây 40- 30 vạn năm. * Hiện vật: răng và xương của người tởi cổ. Công cụ đá .
* Hoạt động 2: (8')	

-GV cùng HS hệ thống lại kiến thức theo bảng mẫu:		<u>2. Xã hội nguyên thủy VN trải qua những giai đoạn nào?</u>	
Giai đoạn	Địa điểm	Thời gian	Công cụ sản xuất
Người tối cổ	Sơn Vi	Hàng chục vạn năm	Đồ đá cũ (ghè đẽo thô sơ)
Người tinh khôn (GD đầu)	Hòa Bình – Bắc Sơn	40 – 30 vạn năm	Đồ đá mới (được mài tinh xảo).
Người tinh khôn (GD phát triển)	Phùng Nguyên – Hoa Lộc	4000 – 3500 năm	Thời đại kim khí, công cụ sản xuất đồng thau, sắt
* Hoạt động 3: (15') ? Vùng cư trú chủ yếu của người Văn Lang, Âu Lạc? ? Cơ sở kinh tế của người Tây Âu và Lạc Việt? ? Nêu những hiện vật tiêu biểu thể hiện sự phát triển cao của nền kinh tế? (Công cụ bằng đồng: lưỡi cuốc đồng, gôm...) ? Kinh tế phát triển dẫn đến sự phân hoá xã hội như thế nào? (Có kẻ giàu người nghèo) ? Để bảo vệ sản xuất nông nghiệp và đất nước, người Việt cổ đã có nhu cầu gì? (chống thiên tai và ngoại xâm) * Hoạt động 4: (7') - GV giải thích: +Trống đồng: là hiện vật tượng trưng cho nền văn minh Văn Lang, Âu Lạc. Nhìn vào các hoa văn của trống đồng người ta thấy được văn hoá vật chất và tinh thần thời kỳ đó, trống dùng trong lễ hội cầu mưa thuận gió hoà. + Thành Cổ Loa: là kinh đô của Âu Lạc, trung tâm chính trị, kinh tế, văn hoá của đất nước, khi có chiến tranh		<u>3. Những điều kiện dẫn đến sự ra đời của nhà nước Văn Lang- Âu Lạc.</u> - Vùng cư trú: đồng bằng Bắc bộ và Bắc trung bộ - Cơ sở kinh tế: Nghề nông trồng lúa nước. - Thủ công: Nghề luyện kim phát triển: Lưỡi cày, cuốc, đặc biệt là trống đồng. - Các quan hệ xã hội: + Dân cư ngày càng đông, quan hệ xã hội ngày càng rộng. + Xuất hiện sự phân biệt giàu, nghèo ngày càng rõ. - Tình cảm cộng đồng: nhu cầu hợp tác trong sản xuất, chiến đấu bảo vệ độc lập dân tộc. <u>4. Những công trình văn hoá tiêu biểu của thời Văn Lang - Âu Lạc.</u> - Trống đồng. - Thành cổ Loa.	

là thành quân sự bảo vệ an ninh quốc gia.	
---	--

4. Củng cố (3')

- GV khái quát nội dung bài học.

5. Dặn dò (1')

- Học bài. Chuẩn bị ôn tập HK I.